

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 29/8/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiều
Ông Trịnh Tiến Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Phạm Lê T**; sinh năm 1996 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Lê T và bà Nguyễn Thị C; vợ con: Chưa; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1995. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Bà Phạm Thị X, sinh năm 1950. Vắng mặt

Đều có địa chỉ: thôn C, xã Lộc, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 19/5/2019, Phạm Lê T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Trọng S chơi, do có quen biết anh S và anh N từ trước, đến nơi thấy cửa cổng nhà anh S đang mở nên T đi thẳng vào nhà nhưng không thấy có ai ở nhà. Quan sát thấy có chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen-trắng, biển kiểm soát 36F1-12340 đang dựng ở sân nhà anh S, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa xe nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe. T đi đến vị trí dựng xe, bật chìa khóa xe, nổ máy, điều khiển xe chạy ra đến cổng nhà anh S thì T dùng chân đạp vào cánh cửa cổng để cửa cổng mở rộng hơn để chạy xe ra, rồi điều khiển xe chạy đi về hướng xã T, huyện L, đi ra Quốc lộ 1A rồi chạy sang huyện H để tìm chỗ cầm cố xe lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua chất ma túy sử dụng.

Trong thời gian này, anh Nguyễn Trọng S đang ngồi chơi ở cách nhà anh S khoảng 20m đến 25m, nghe tiếng xe máy từ trong nhà mình đi ra và nghe một tiếng “Ầm” (Do T đạp cánh cửa cổng) nên liền chạy về nhà thì phát hiện thấy một người thanh niên đi xe mô tô từ trong cổng nhà mình ra và đi về hướng xã T, nhìn vào sân không thấy xe mô tô của mình thì anh S biết là đã bị mất xe nên đã hô hoán để mọi người lùa theo, cùng lúc đó thì bà Nguyễn Thị H (Là mẹ đẻ của anh S) đang ngồi chơi ở nhà hàng xóm cũng chạy về nhà, anh S nói với mẹ về việc mất xe rồi đi xung quanh thôn để tìm xe. Trong thời gian đó, anh Nguyễn Trọng N đang ngồi chơi ở nhà bà nội là Phạm Thị X ở cùng thôn, cách nhà khoảng 200m thì nghe tiếng mẹ mình nói to nên chạy về nhà hỏi mẹ, nghe mẹ nói là bị mất xe nên anh N chạy đến nhà bà nội mượn xe máy và điều khiển xe chạy theo đường mương Mười ra Quốc lộ 1A rồi chạy sang huyện H để tìm xe máy của anh S.

Khi T đang dừng xe ở gần cây xăng Đò Lèn, địa phận thị trấn H để tìm chỗ cầm cố xe thì anh N đi đến, phát hiện thấy T và xe của anh S thì anh N nói với T “Thôi mi chết với tau rồi, mi lấy xe của tau mang về cho tau”, đồng thời anh N lấy điện thoại ra gọi về báo cho gia đình. Nhìn thấy anh N và nghe anh N nói vậy thì T nói “Ồ, ồ anh N”, rồi điều khiển xe bỏ chạy trốn. Anh N đuổi theo T nhưng không kịp, sau đó anh N tiếp tục đi tìm T nhưng không thấy nên đi về nhà báo cho gia biết, còn T thì điều khiển xe chạy vào đường gần nhà máy thuốc lá, thuộc địa phận thị trấn H theo hướng đi đến xã P, huyện H để mua chất ma túy sử dụng. Khi T điều khiển xe chạy đến khu vực tiểu khu 3, thị trấn H thì gặp Tổ tuần tra của Công an thị trấn H đang đi tuần tra và dừng xe của T lại để kiểm tra. Thấy vậy, T liền bỏ xe máy biển kiểm soát 36F1-123.40 ở ven đường rồi chạy về nhà. Tổ tuần tra đã đưa xe máy về trụ sở kiểm tra thì phát hiện thấy trong cốp xe có 01 đăng ký xe và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Nguyễn Trọng S ở xã C, huyện L nên đã lập biên bản tạm giữ để xác minh. Ngày 20 tháng 5 năm 2019, Công an thị trấn H đã bàn giao lại chiếc xe cùng với các

giấy tờ đã tạm giữ cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Lê T.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23/KL-HĐĐGHS ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại xe Sirius màu đen - trắng, biển kiểm soát 36F1-123.40 trị giá 8.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/CT -VKSHL ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Lê T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Lê T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra đã thu hồi chiếc xe máy trả lại cho bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo cải tạo, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 20 giờ ngày 19/5/2019 Phạm Lê T đi bộ đến nhà anh Nguyễn Trọng S chơi, đến nơi thấy không thấy có ai ở nhà, thấy có chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 36F1-123.40 đang dựng ở sân nhà anh S, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa xe nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe, T đi đến vị trí dựng xe, bật chìa khóa xe, nổ máy, điều khiển xe chạy đi về hướng Quốc lộ 1A sang huyện H để tìm chỗ cầm cố xe lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23/KL-HĐĐGHS ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu đen –trắng, biển kiểm soát 36F1-123.40 trị giá 8.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Lê T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất của vụ án thì thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, lười lao động muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác bị cáo đã lợi dụng chủ sở hữu vắng nhà để chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tiền án, tiền sự không, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do đó áp dụng các quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] *Về vật chứng:* Chiếc xe máy đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Lê T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Lê T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/5/2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Lê T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc.
- Cơ quan THA hình sự huyện Hậu Lộc.
- Chi cục THA dân sự huyện Hậu Lộc.
- Bị cáo, bị hại.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Cao Thị Nga